

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THỐT NỐT  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14 /2025/HSST

Ngày: 27 - 02 - 2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Kiệt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Tăng Tài Thủ
- Ông Nguyễn Viết Ngoan

*Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Nhàn –Thư ký Toà án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

**Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà:** Ông Hồng Quốc Vệ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2025/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh năm: 1986; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Họ tên cha: Trần Văn Bé C, sinh năm 1968 (sống); Họ tên mẹ: Võ Thị T1, sinh năm 1967 (sống); Em ruột có 04 người, lớn - sinh năm 1988, nhỏ - sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 03/10/2024 đến nay tại Cơ quan tạm giữ, tạm giam - Công an quận T, Tp .. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Nguyễn Văn K** – sinh năm 2002. Vắng mặt

Anh **Phùng Văn G** – sinh năm 2003. Vắng mặt

Anh **Nguyễn Hữu D** – sinh năm 2004. Vắng mặt

Cùng cư trú: Khu vực Q, P. T, Q. T, Tp ..

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 01/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận T khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Nguyễn Văn K tại khu vực Q, phường T, quận T, thành C phát hiện thu giữ 02 gói thảo mộc màu nâu (ký hiệu M1, M2) tại phòng ngủ của K; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 điện thoại Iphone 7 màu đen. Qua làm việc K khai nhận 02 gói thảo mộc màu nâu Công an thu giữ là do K mua của

Trần Văn T.

Đến 10 giờ ngày 02/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận T tiến hành khám xét chỗ ở của Trần Văn T thu giữ 01 (một) bọc nilon không màu, bên trong có chứa 01 gói hạt thảo mộc nhỏ màu nâu.

Tại Kết luận giám định số: 227/KL-KTHS ngày 08/8/2024 của phòng K1 - Công an thành phố C kết luận (Bút lục 42):

- Mẫu M1 ( thảo mộc khô màu nâu) là ma túy, loại Cần sa, khối lượng: 15,0516 gam;

- Mẫu M2 ( thảo mộc khô màu nâu) là ma túy, loại Cần sa, khối lượng: 4,8617gam.

Bản kết luận giám định số: 228/KL-KTHS ngày 09/8/2024 của phòng K1 - Công an thành phố C kết luận: Hạt thảo mộc khô bên trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Cần sa, khối lượng: 15,5291 gam (Bút lục 43).

Quá trình điều tra xác định: Trần Văn T là người nghiện ma túy (cần sa), để có cần sa sử dụng Tánh mua của người tên V ở số B, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ về trồng nhằm mục đích sử dụng và bán cho Nguyễn Hữu D và Nguyễn Văn K, cụ thể: Ngày 29/7/2024, T bán cho Nguyễn Hữu D 100.000 đồng ma túy cần sa và trước đó nhiều lần không xác định được thời gian; ngày 01/8/2024, T bán cho Nguyễn Văn K 40.000 đồng ma túy cần sa và trước đó nhiều lần không xác định được thời gian. Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 23/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ, truy tố Trần Văn T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, và thừa nhận số tiền bị cáo thu lợi từ việc bán ma túy (cần sa) nhiều lần cộng lại là khoảng 200.000 đồng. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- + Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

- + Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đến 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng:

- +Tịch thu tiêu huỷ: gói được niêm phong số 227G1/KL-KTHS, số 227G2/KL-KTHS ngày 08/8/2025 và gói được niêm phong số 228/KL-KTHS ngày 09/8/2024, có đóng dấu của Phòng K1 - Công an thành phố C, bên trong chứa chất ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, do không có giá trị sử dụng.

- + Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 7 màu đen của Nguyễn Văn K, do có sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- + Buộc bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy (cần sa) là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những đối tượng mua ma túy, và phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

Như vậy, có cơ sở xác định Trần Văn T đã nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy (loại cần sa) cho nhiều người đến ngày bị khám xét (02/8/2024) là được khoảng 02 tháng, nhằm thu lợi bất chính. Theo Kết luận giám định của Phòng K1 - Công an thành phố C, kết luận thảo mộc khô bên trong các gói được gửi giám định là ma túy loại cần sa, có tổng cộng khối lượng là 35,4424 gam. Đối chiếu lời khai tại các Biên bản đối chất giữa bị cáo Trần Văn T với Nguyễn Văn K, Nguyễn Hữu D thì T đã bán cần sa cho K và D nhiều lần; khoảng từ 05, 06 đến 07 ngày thì K, D mua một lần với số tiền 100.000 đồng, xảy ra trong khoảng thời gian 02 tháng đến ngày bị bắt. Hành vi mà bị cáo Trần Văn T thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét thấy, tình hình tội phạm về ma túy ngày càng diễn biến phức tạp, đối tượng phạm tội và sử dụng ma túy phổ biến ở nhiều thành phần, độ tuổi. Hậu quả từ việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra là rất nguy hiểm đối với xã hội, không những có tác hại đến sức khỏe, người nghiện ma túy còn dễ lâm vào ảo giác, làm nhiều hành động nguy hiểm cho người khác. Bản thân các bị cáo nhận được vấn đề này nhưng vẫn cố ý thực hiện bất chấp pháp luật ngăn cấm và xử lý. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm minh để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, xét thấy bị cáo có sự thành khẩn trong khai báo, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do đã buộc bị cáo nộp lại tiền thu lợi từ việc bán cần sa, và xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Như Kiểm sát viên nhận định và đề nghị trên đây là phù hợp, nên chấp nhận.

[6] Đối với Nguyễn Hữu D, Phùng Văn G, Nguyễn Văn K có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan chức năng đã xử lý hành chính theo quy định.

Riêng người tên V do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành làm việc được.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

**1. Về trách nhiệm hình sự:**

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Trần Văn T 08 (*tám*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2024.

+ Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47; 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+Tịch thu tiêu huỷ: gói được niêm phong số 227G1/KL-KTHS, số 227G2/KL-KTHS ngày 08/8/2025 và gói được niêm phong số 228/KL-KTHS ngày 09/8/2024, có đóng dấu của Phòng K1 - Công an thành phố C, bên trong chứa chất ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 7 màu đen của Nguyễn Văn K.

+ Buộc bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy (cần sa) là 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) để sung ngân sách nhà nước.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND TP . Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q . Thốt Nốt;
- Công an Q . Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q . Thốt Nốt;
- Bị cáo...;
- Lưu HS .

**Nguyễn Văn Kiệt**